|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: /GDĐTV/v tăng cường công tác phòng, chống bệnh ho gà  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quận 7, ngày tháng năm 2024* |

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 7.

Căn cứ Công văn số 273/TTYT ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Y tế quận về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh ho gà.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận triển khai thực hiện một số nội dung về tăng cường công tác phòng, chống bệnh ho gà như sau:

1. Triển khai mạnh mẽ các hoạt động vệ sinh phòng bệnh tại trường học, lớp học, nhà trẻ, mẫu giáo đảm bảo môi trường thông thoáng, sạch sẽ, có đủ ánh sáng và giữ vệ sinh cá nhân để phòng nguy cơ lây truyền bệnh.
2. Đối với các cơ sở mầm non, nhà trẻ, lớp học cần phối hợp Trạm Y tế phường trong công việc rà soát lịch sử tiêm chủng của trẻ, lập danh sách đối với những trẻ chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ mũi vắc xin có chứa thành phần ho gà.
3. Khuyến khích, nhắc nhở phụ huynh đưa trẻ đến tiêm chủng tại Trạm Y tế hoặc các cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn quận để được tiêm đủ mũi hoặc tiêm bù, tiêm nhắc. Hoặc phối hợp Trạm Y tế tổ chức buổi tiêm tại trường học.
4. Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh để cách ly, điều trị kịp thời không để dịch bùng phát. Báo cáo nhanh các trường hợp bệnh về Trạm Y tế phường để được hướng dẫn cách ly, phòng chống bệnh một cách kịp thời.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận đề nghị các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời về Khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế Quận 7 để được hướng dẫn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** * Phòng Y tế quận;
* TTYT quận;
* Trưởng phòng GDĐT (để b/c);
* Các cơ sở GD trên địa bàn quận

(để thực hiện);* Lưu: VT, (Vân).
 | **KT. TRƯỞNG PHÒNG****PHÓ TRƯỞNG PHÒNG** **Hà Thanh Hải** |

**PHỤ LỤC: TỶ LỆ TIÊM MŨI VẮC XIN CÓ THÀNH PHẦN HO GÀ**

*(Đính kèm Công văn số /TTYT ngày tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Y tế Quận 7)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TYT** | **Đối tượng** | **DPT4** | **%DPT4** |
| **2018** | **2019** | **2020** | **2021** | **2022 (1/1-21/12)** | **2018** | **2019** | **2020** | **2021** | **2022 (1/1-21/12)** | **2018** | **2019** | **2020** | **2021** | **2022 (1/1-21/12)** |
| **Bình Thuận** | 442 | 489 | 401 | 362 | 224 | 374 | 473 | 357 | 321 | 160 | 84,6% | 96,7% | 89,0% | 88,7% | 71,4% |
| **Phú Mỹ** | 536 | 552 | 406 | 366 | 261 | 468 | 469 | 349 | 320 | 199 | 87,3% | 85,0% | 86,0% | 87,4% | 76,2% |
| **Phú Thuận** | 658 | 606 | 479 | 479 | 379 | 556 | 535 | 441 | 420 | 308 | 84,5% | 88,3% | 92,1% | 87,7% | 81,3% |
| **Tân Hưng** | 496 | 531 | 481 | 419 | 380 | 447 | 511 | 446 | 377 | 324 | 90,1% | 96,2% | 92,7% | 90,0% | 85,3% |
| **Tân Kiểng** | 397 | 357 | 325 | 214 | 211 | 340 | 315 | 294 | 189 | 155 | 85,6% | 88,2% | 90,5% | 88,3% | 73,5% |
| **Tân Phong** | 271 | 269 | 232 | 219 | 155 | 233 | 246 | 214 | 204 | 135 | 86,0% | 91,4% | 92,2% | 93,2% | 87,1% |
| **Tân Phú** | 497 | 547 | 481 | 427 | 295 | 482 | 524 | 456 | 402 | 252 | 97,0% | 95,8% | 94,8% | 94,1% | 85,4% |
| **Tân Quy** | 327 | 347 | 304 | 274 | 191 | 281 | 317 | 287 | 266 | 161 | 85,9% | 91,4% | 94,4% | 97,1% | 84,3% |
| **Tân Thuận Đông** | 459 | 477 | 443 | 387 | 275 | 383 | 424 | 388 | 333 | 204 | 83,4% | 88,9% | 87,6% | 86,0% | 74,2% |
| **Tân Thuận Tây** | 327 | 295 | 236 | 199 | 163 | 292 | 267 | 220 | 190 | 134 | 89,3% | 90,5% | 93,2% | 95,5% | 82,2% |
| **Tổng** | **4410** | **4470** | **3788** | **3346** | **2534** | **3856** | **4081** | **3452** | **3022** | **2032** | **87,4%** | **91,3%** | **91,1%** | **90,3%** | **80,2%** |